

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 14 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Bun Ly, ông Giàng A Lợ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Huế- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại Nhà văn hóa bản Có Tình, xã Chiềng Kheo, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử **Lưu động** công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Thị S. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản ... , xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Vàng A V, đã chết và bà Sùng Thị V, đã chết. Bị cáo có chồng là Hồ A T, sinh năm 1972, có 04 con, lớn nhất 22 tuổi và nhỏ nhất 12 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Bích Liên, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/7/2023, Vàng Thị S mang theo 50.000VNĐ đi bộ từ nhà tại bản Tong Tải B, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến khu vực ngã ba thuộc bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn mục đích để tìm mua ma túy sử

dụng. Đến bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, S gặp và mua được của một người đàn ông đứng ở bên đường 01 gói heroine gói bằng nilon màu đen, xanh với giá 50.000VNĐ. S cầm gói heroine trong lòng tay phải đi về, khi đi đến bản Tong Tả B, xã Chiềng Chăn thì bị Tổ công tác Công an xã Nà Bó phối hợp với Công an xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 01 gói nilon màu đen, xanh bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroine.

Ngày 24/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cân tịnh khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng Thị S kết quả: Số chất bột màu trắng có khối lượng 0,11 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 1816/KL-PC09 ngày 25/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam; Loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Bản cáo trạng số 127/CT-VKSMS ngày 26/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Vàng Thị S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung truy tố của Viện kiểm sát truy tố.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vàng Thị S từ 13 tháng đến 16 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành đã được niêm phong dán kín, tại mép dán được dán đè bằng giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành, có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt phong bì ghi: Vở phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu đen, xanh gói ma túy ban đầu thuộc vụ Vàng Thị S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xử ra ngày 24/7/2023 tại xã Chiềng Chăn, Mai Sơn, Sơn La.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 135, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa, nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị về tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS vì bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo là phụ nữ thuộc dân tộc thiểu số sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức còn hạn chế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận, để có ma túy sử dụng ngày 24/7/2023 bị cáo đã mang theo 50.000VNĐ đến bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn mua được 01 gói ma túy có khối lượng 0,11gam Heroine và bị Công an xã Nà Bó và Công an xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Mai Sơn lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 24/7/2023, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, các biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo không có mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết mới.

Có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vàng Thị S đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 127/CT-VKSND ngày 26/10/2023 của VKSND huyện Mai Sơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng, nhưng bị cáo

vấn cố ý tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Việc đưa vụ án ra xét xử lưu động tại địa phương nơi có địa bàn phức tạp về ma túy là cần thiết, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải và xét nhân thân của bị cáo là phụ nữ thuộc dân tộc thiểu số đang sinh sống trong vùng có điều kiện khó khăn về kinh tế, khả năng nhận thức còn hạn chế về pháp luật, nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, là hộ nghèo. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Theo quy định khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành đã được niêm phong dán kín, tại mép dán được dán đè bằng giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành, có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt phong bì ghi: Vô phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu đen, xanh gói ma túy ban đầu thuộc vụ Vàng Thị S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xử ra ngày 24/7/2023 tại xã Chiềng Chăn, Mai Sơn, Sơn La.

[7] *Các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bản Phát Nam, xã Chiềng Sung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc bị cáo Vàng Thị S phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,11 gam Heroine thu giữ trong vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị S 13 (mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành đã được niêm phong dán kín, tại mép dán được dán đè bằng giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành, có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt phong bì ghi: Vở phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu đen, xanh gói ma túy ban đầu thuộc vụ Vàng Thị S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xử ra ngày 24/7/2023 tại xã Chiềng Chăn, Mai Sơn, Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại phòng nghị án .

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Bun Ly, ông Giàng A Lợ

Tiến hành nghị án vụ án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Vàng Thị S. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản Tong Tãi B, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

4. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

5. Tội danh, Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị S tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/7/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

6. Về vật chứng, tài sản: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành đã được niêm phong dán kín, tại mép dán được dán đè bằng giấy niêm phong do Công an tỉnh Sơn La phát hành, có chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt phong bì ghi: Vở phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, mảnh nilon màu đen, xanh gói ma túy ban đầu thuộc vụ Vàng Thị S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xử ra ngày 24/10/2023 tại xã Chiềng Chăn, Mai Sơn, Sơn La.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

7. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

8. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 14 tháng 11 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA